

Số: 027/QĐ/MTBDN-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 3 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH

**về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
của Công ty cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY – THIẾT BỊ DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ban hành ngày 26/11/2014;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng đã được
Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua;

Căn cứ Nghị quyết số 026/NQ/MTBDN-HĐQT ngày 17/3/2023 của Hội
đồng quản trị về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty cổ
phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng;

Xét đề nghị của Ban tổ chức ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Máy-Thiết bị Dầu
khí Đà Nẵng tại Tờ trình số 022/TTr-BTC ngày 14/3/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty
cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng:

- Thời gian: 08h00', ngày 07/4/2023.

- Địa điểm: Khách sạn Minh Toàn Galaxy, số 306 đường 2/9, phường Hòa
Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Cổ đông sở hữu chứng khoán Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà
Nẵng theo danh sách chốt cổ đông của VSD ngày 10/3/2023 hoặc những người
được ủy quyền hợp lệ.

- Nội dung trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023:

1. Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên 2023;
2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông
thường niên năm 2023;
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh
doanh năm 2023;

4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022;

5. Tờ trình quyết toán thù lao của HĐQT, BKS, TK HĐQT năm 2022 và phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS, TK HĐQT năm 2023;

6. Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2022;

7. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty;

8. Tờ trình về việc thay đổi địa điểm trụ sở chính của Công ty;

9. Tờ trình về việc thông qua chủ trương nghiên cứu đầu tư dự án Trung tâm kinh doanh xe ô tô Mitsubishi tại tỉnh Quảng trị và dự án nhà ở xã hội tại Thành phố Đà Nẵng;

(Chi tiết nội dung tài liệu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng ban tổ chức Đại hội, Trưởng các phòng chức năng Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- PVMachino (để b/cáo);
- TV HĐQT, BKS;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH




Phan Trung Nghĩa

THÔNG BÁO MỜI HỌP

Về việc tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Máy-Thiết bị dầu khí Đà Nẵng

Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng (Địa chỉ: 53 Trần Phú, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Mã số doanh nghiệp : 0400101669) trân trọng kính mời Quý Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng, cụ thể:

- 1. Thời gian:** 08h'00 ngày 07/4/2023 (Thứ Sáu)
 - 2. Địa điểm:** Phòng Hội nghị Mercury tầng 4, Khách sạn Minh Toàn Galaxy, số 306 đường 2/9, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.
 - 3. Đối tượng dự họp:** Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.
 - 4. Chương trình nghị sự:** Gửi kèm theo thông báo mời họp này.
 - 5. Tài liệu phục vụ Đại hội:** Các tài liệu phục vụ Đại hội đề nghị Quý Cổ đông tham khảo tại địa chỉ: <http://www.daesco.vn>
 - 6. Xác nhận tham dự Đại hội:**
 - Trường hợp Quý Cổ đông không thể tham dự Đại hội, có thể ủy quyền cho người khác họp thay.
 - Các đề xuất của Quý Cổ đông hoặc người được ủy quyền về nội dung Chương trình Đại hội xin vui lòng gửi văn bản về Ban Tổ chức chậm nhất vào 16h'00 ngày 31/3/2023;
 - Quý Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau: Thông báo mời họp, Giấy chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu, Giấy ủy quyền (trường hợp nhận ủy quyền tham dự Đại hội).
- Chi phí đi lại, ăn, nghỉ trong thời gian tham dự Đại hội do Quý cổ đông tự túc.
- Để công tác tổ chức đại hội được chu đáo, Quý Cổ đông hoặc người được ủy quyền vui lòng xác nhận việc tham dự Đại hội chậm nhất vào 16h'00 ngày 31/3/2023 bằng cách liên lạc theo điện thoại hoặc gửi Giấy xác nhận tham dự Đại hội về:

Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 Công ty cổ phần Máy –Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.

Địa chỉ: 51 Phan Đăng Lưu, Phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

Số ĐT: (84-236) 3821681

- Fax: (84-236) 3823590

- Quý cổ đông có thể liên hệ với Phòng Tổng hợp :

Người tiếp nhận: Bà Hoàng Lệ Quyên – Thư ký HĐQT (SĐT: 0936018928).

Trân trọng thông báo !

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phan Trung Nghĩa



**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY – THIẾT BỊ DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG**

Tổ chức: vào lúc 08h00', ngày 07 tháng 4 năm 2023

Tại: Phòng Hội nghị Mercury tầng 4, Khách sạn Minh Toàn Galaxy, số 306 đường 2/9, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

THỜI GIAN	NỘI DUNG LÀM VIỆC
Từ 08h00' – 08h30'	Đón tiếp đại biểu, cổ đông Phát tài liệu và Thẻ biểu quyết. Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông có mặt
Từ 08h30' – 08h35'	Ôn định tổ chức, Chào cờ, Tuyên bố lý do, khai mạc, giới thiệu thành phần tham dự
Từ 08h35' – 08h40'	Báo cáo kiểm tra tư cách Cổ đông dự Đại Hội
Từ 08h40' – 08h45'	Giới thiệu thành phần Đoàn Chủ tịch và lấy ý kiến biểu quyết của Đại hội Giới thiệu thành phần Thụ ký Đại hội do Đoàn Chủ tịch chỉ định Giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu và lấy ý kiến biểu quyết của Đại hội
Từ 08h45' – 08h50'	Thông qua Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc của Đại hội và lấy ý kiến biểu quyết thông qua
Từ 08h50' – 09h30'	- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại ĐHĐCD thường niên năm 2023
	- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 2022 và Kế hoạch kinh doanh 2023
	- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm năm 2022 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022
	- Tờ trình thông qua quyết toán thù lao của HĐQT, BKS, TK HĐQT năm 2022 và phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS, TK HĐQT năm 2023
	- Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2022
	- Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty
	- Tờ trình về việc thay đổi địa điểm trụ sở chính của Công ty
	- Tờ trình về việc thông qua chủ trương nghiên cứu đầu tư dự án Trung tâm kinh doanh xe ô tô Mitsubishi tại tỉnh Quảng Trị và dự án nhà ở xã hội tại Thành phố Đà Nẵng
Từ 09h30' – 10h00'	Đại hội thảo luận các nội dung Đại diện Lãnh đạo Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí phát biểu ý kiến.
Từ 10h00' – 10h25'	Biểu quyết thông qua các Báo cáo và các Tờ trình tại Đại hội
Từ 10h25' - 10h30'	Thông qua Dự thảo Biên bản họp ĐHĐCD thường niên năm 2023
10h30'	Bế mạc, chào cờ

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 3 năm 2023

**QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020;
Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ban hành ngày 26/11/2019;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng;
Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi áp dụng

- Quy chế này sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.
- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia cuộc họp, điều kiện, thể thức tiến hành cuộc họp.

**CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 2. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng theo danh sách cổ đông được chốt tại ngày 10/3/2023 hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

a) Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Giấy Chứng minh nhân dân, căn cước công dân hoặc hộ chiếu;
- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự cuộc họp).

b) Đăng ký tham dự họp: Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự họp và nhận tài liệu Đại hội; Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết.

c) Được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự phiên họp không được ủy quyền cho người khác tham dự phiên họp.

d) Cổ đông tham dự phiên họp khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Đoàn chủ tịch, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình cuộc họp đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham gia dự họp cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban thư ký.

e) Tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.

f) Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua biểu quyết.

g) Trong thời gian tiến hành cuộc họp, các cổ đông phải tuân theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

h) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

Điều 3. Đoàn chủ tịch

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông (Chủ tịch đoàn), Thành viên đoàn chủ tịch do Đại hội đồng cổ đông bầu;

2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:

a) Điều hành các hoạt động của cuộc họp theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

c) Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d) Trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

Điều 4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự họp

Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông do Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng quyết định thành lập. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp; Phát tài liệu đại hội và Thẻ biểu

quyết, Phiếu biểu quyết; Báo cáo trước cuộc họp và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp trước khi cuộc họp chính thức được tiến hành.

Điều 5. Ban thư ký Đại hội

1. Chủ tọa cử Ban thư ký đại hội.
2. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:
 - a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung tại Đại hội.
 - b) Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo Biên bản của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
 - c) Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của cổ đông.

Điều 6. Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu gồm 03 người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông bầu tại Đại hội.
2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - a) Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự họp;
 - b) Chuẩn bị hòm phiếu, hướng dẫn ghi phiếu;
 - c) Tiến hành thu phiếu, kiểm phiếu và báo cáo kết quả trước Đại hội.
 - d) Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban thư ký;

CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành phiên họp

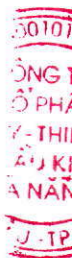
Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

Điều 8. Biểu quyết tại phiên họp

1. Nguyên tắc biểu quyết:

Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả các cổ đông bằng Thẻ biểu quyết hoặc Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện (trừ việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát).

Mỗi cổ đông được cấp 01 Thẻ Biểu quyết và 01 Phiếu biểu quyết trong đó ghi tên cổ đông/đại diện được ủy quyền, số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu của Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng ở góc trái phía trên. Trong mỗi Phiếu biểu quyết sẽ ghi các nội dung cần biểu quyết.



2. Thẻ lệ biểu quyết:

a) **Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết:** Được thực hiện đối với các nội dung: Thông qua chương trình họp; Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội; Thông qua nhân sự Đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu; Thông qua Biên bản đại hội; và các vấn đề khác được Chủ tọa đề nghị. Các cổ đông tham dự Đại hội biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết (khi được Chủ tọa hỏi ý kiến: tán thành/ không tán thành); những cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết được xem như không có ý kiến về vấn đề cần biểu quyết.

b) **Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết:** Phiếu biểu quyết được sử dụng khi các cổ đông biểu quyết thông qua các Báo cáo, tờ trình tại Đại hội ngoài các nội dung đã được Đại hội biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết. Cổ đông thực hiện biểu quyết như sau:

– Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để **tán thành**, hoặc **không tán thành**, hoặc **không có ý kiến** một vấn đề bằng cách cổ đông đánh dấu “X” vào ô tương ứng trong Phiếu biểu quyết theo trình tự: “Tán thành”, “Không tán thành” và “Không có ý kiến”. Sau khi biểu quyết hết các nội dung, cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền biểu quyết ký tên vào Phiếu biểu quyết và bỏ vào thùng phiếu, Ban kiểm phiếu thu Phiếu biểu quyết của cổ đông để thống kê kết quả.

c) Trường hợp thay đổi ý kiến, cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền ký nháy bên cạnh ô lấy ý kiến lựa chọn cuối cùng để tránh giả mạo.

d) Phiếu biểu quyết không hợp lệ là các phiếu:

– Phiếu biểu quyết không do Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng phát hành và không có dấu của Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.

– Phiếu để trống mọi ô vuông lấy ý kiến hoặc điền vào nhiều hơn một ô vuông lấy ý kiến của một nội dung biểu quyết.

– Phiếu sửa chữa, gạch xóa hoặc điền vào nhiều hơn một ô vuông lấy ý kiến mà không có chữ ký nháy của cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền bên cạnh ô vuông được đánh dấu.

– Phiếu không có chữ ký của Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền.

e) Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

3. Thông qua Quyết định của Đại hội đồng cổ đông

3.1 Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;
- 3.2 Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3.1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.
- 3.3 Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp

Điều 9. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.
2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong chương trình Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.
3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lưu giữ tại Công ty.

Điều 10. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 trên cơ sở Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông 2023 đã được Đại hội thông qua.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Quy chế này gồm có 4 Chương, 11 Điều được thông qua tại Đại hội cổ đông là cơ sở để Đại hội đồng cổ đông tiến hành Đại hội.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.



Phan Trung Nghĩa

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 3 năm 2023

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

1. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định hướng dẫn hiện hành để thực thi các nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao phó.

Tại kỳ họp ngày 22/4/2022, Ông Trần Đình Dũng - Thành viên Hội đồng quản trị đã có đơn xin từ nhiệm. Đại hội đã miễn nhiệm 01 thành viên và bầu bổ sung 01 Thành viên độc lập HĐQT là Ông Vũ Thế Anh thay Ông Trần Đình Dũng vào HĐQT.

Hội đồng quản trị Công ty hiện tại gồm 05 thành viên:

- Ông Phan Trung Nghĩa Chủ tịch HĐQT
- Ông Đàm Ngọc Bảo Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty
- Ông Nguyễn Thới Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng
- Ông Hoàng Tuấn Anh Thành viên HĐQT
- Ông Vũ Thế Anh Thành viên độc lập HĐQT

2. Các hoạt động của Hội đồng quản trị

2.1. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị

Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị năm 2022 là 204.000.000 đồng.
Trong đó:

- Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm: 60.000.000 đồng
- Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm: 144.000.000 đồng

2.2. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị hoạt động đúng chức trách, nhiệm vụ theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ và các Quy chế của Công ty để thực hiện các công việc được ĐHCĐ giao trên tinh thần trách nhiệm, trung thực và dân chủ; đảm bảo tính minh bạch, quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến Công ty. Năm 2022, HĐQT đã tổ chức 03 cuộc họp Hội đồng Quản trị; xin ý kiến Hội đồng quản trị bằng văn bản 06 nội dung; ban hành tổng số 19 Nghị quyết, Quyết định để triển khai thực hiện.

- Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2022:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Nghị quyết số 009/NQ/MTBĐN-HĐQT	21/01/2022	Thông qua nội dung họp HĐQT tháng 01/2022: - Kiểm điểm việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; - Kết quả thực hiện SXKD năm 2021; - Kế hoạch SXKD năm 2022; - Tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư; - Công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. - Nội dung phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT	100%
2	Quyết định số 010/QĐ/MTBĐN-HĐQT	21/01/2022	Thành lập Ban tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2022.	100%
3	Quyết định số 011/QĐ/MTBĐN-HĐQT	21/01/2022	V/v phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT	100%
4	Nghị quyết số 019/NQ/MTBĐN-HĐQT	28/02/2022	Thông qua việc chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHCĐ thường niên năm 2022.	100%
5	Nghị quyết số 037/NQ/MTBĐN – HĐQT	31/03/2022	V/v tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2022.	100%
6	Quyết định số 038/QĐ/MTBĐN-HĐQT	31/03/2022	V/v Triệu tập ĐHCĐ thường niên năm 2022.	100%
7	Quyết định số 043/QĐ/MTBĐN-HĐQT	31/03/2022	V/v thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại ĐHCĐ 2022	100%
8	Nghị quyết số 068/NQ/MTBĐN-HĐQT	22/4/2022	Thông qua nội dung họp HĐQT tháng 04/2022: - Kết quả thực hiện SXKD quý	100%

			1/2022; - Kế hoạch SXKD quý 2/2022; - Nội dung phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT.	
9	Quyết định số 069/QĐ/MTBĐN-HĐQT	22/4/2022	V/v phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT	100%
10	Nghị quyết số 075/NQ/MTBĐN-HĐQT	02/6/2022	Thông qua phương án bán hàng tồn kho	100%
11	Nghị quyết số 106/NQ/MTBĐN-HĐQT	30/8/2022	Thông qua nội dung họp HĐQT tháng 8/2022: - Kiểm điểm việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT; - Kết quả hoạt động kinh doanh quý II và 6 tháng đầu năm 2022; - Kế hoạch kinh doanh Quý III/2022 và 6 tháng cuối năm 2022.	100%
12	Nghị quyết số 107/NQ/MTBĐN-HĐQT	30/8/2022	Thông qua việc bổ nhiệm ông Nguyễn Quốc Mạnh giữ chức Trưởng Phòng Tổng hợp	100%
13	Nghị quyết số 122/NQ/MTBĐN-HĐQT	10/11/2022	Thông qua phương án khai thác cho thuê nhà 53 Trần Phú	100%
14	Nghị quyết số 130/NQ/MTBĐN	30/11/2022	V/v chấp thuận Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện Báo cáo tài chính năm 2022	100%
15	Nghị quyết số 131/NQ/MTBĐN	30/11/2022	V/v phê duyệt hạn mức tín dụng và tài sản đảm bảo tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng	100%
16	Nghị quyết số 132/NQ/MTBĐN	30/11/2022	V/v phê duyệt hạn mức tín dụng và tài sản đảm bảo tại Ngân hàng Quốc tế VIB – Chi nhánh Đà Nẵng	100%
17	Nghị quyết số 133/NQ/MTBĐN	30/11/2022	V/v phê duyệt hạn mức tín dụng và tài sản đảm bảo tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Đà Nẵng	100%
18	Nghị quyết số 134/NQ/MTBĐN	30/11/2022	V/v phê duyệt hạn mức tín dụng và tài sản đảm bảo tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn-Hà Nội (SHB) – Chi nhánh Đà Nẵng	100%
19	Nghị quyết số 135/NQ/MTBĐN	30/11/2022	V/v phê duyệt hạn mức tín dụng và tài sản đảm bảo tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (Seabank) – Chi nhánh Đà Nẵng	100%



2.3. Báo cáo về các giao dịch giữa Công ty, công ty con của Công ty với thành viên Hội đồng quản trị hoặc những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị. Giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: không có.

2.4. Công tác chỉ đạo, giám sát đối với Ban Giám đốc và cán bộ quản lý khác.

- Hội đồng quản trị thực hiện giám sát Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong việc quản lý điều hành Công ty. Việc phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc được thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị Công ty. Việc giám sát của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được duy trì thường xuyên, chặt chẽ, đảm bảo hoạt động của Công ty thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị trên cơ sở vì quyền lợi của cổ đông Công ty.

- HĐQT gồm 05 thành viên, trong đó 01 thành viên kiêm Giám đốc Công ty, 01 thành viên kiêm Kế toán trưởng, do vậy việc tổ chức triển khai nhiệm vụ của Giám đốc/Ban điều hành được thực hiện nhanh chóng, kịp thời đảm bảo tuân thủ pháp luật và theo đúng các quy định hiện hành.

- Định kỳ Hội đồng quản trị yêu cầu Giám đốc báo cáo kết quả kinh doanh. Trong năm, Giám đốc đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, giải trình, công bố thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh một cách đầy đủ, minh bạch. Giám đốc đã tuân thủ các yêu cầu về trình và xin ý kiến các nội dung thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị.

- Các hoạt động kinh doanh của Công ty đảm bảo tuân thủ theo các quy định của Pháp luật hiện hành.

2.5. Về công tác tổ chức bộ máy và tái cấu trúc Công ty.

- Tổ chức bộ máy: Tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông năm 2022(nhiệm kỳ 2021 - 2025), Công ty đã có sự thay đổi về nhân sự tham gia Hội đồng quản trị : bầu bổ sung 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

- Hệ thống Quy chế, quy định nội bộ: Công ty tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các Quy chế, quy định phù hợp với mô hình kinh doanh và định hướng phát triển của Công ty.

2.6. Về công tác tài chính và thu hồi công nợ.

- Ban thu hồi công nợ đã tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp thu hồi công nợ cũ và tuyệt đối không để phát sinh công nợ quá hạn mới.

- Hoàn thành kế hoạch thu xếp vốn tín dụng và chủ động xây dựng, bố trí các phương án huy động vốn dự phòng đáp ứng hoạt động kinh doanh, đầu tư của Công ty.

2.7. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị

Bên cạnh trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị có phân công nhiệm vụ cho từng thành viên. Trong năm 2022, các thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

- Ông Phan Trung Nghĩa – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, ông Phan Trung Nghĩa đã chủ trì các cuộc họp của HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao; sát sao trong quản lý, giám sát chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, hiệu quả; đưa ra những giải pháp, quyết sách kịp thời, định hướng đúng đắn nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông và sự phát triển của Công ty.

- Ông Đàm Ngọc Bảo – Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, ông Đàm Ngọc Bảo đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao; tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT nhanh chóng kịp thời; sát sao trong quản lý điều hành; đưa ra những biện pháp, giải quyết công việc kịp thời, hiệu quả.

- Ông Nguyễn Thơi – Thành viên Hội đồng quản trị, Kế toán trưởng

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, ông Nguyễn Thơi đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao; sát sao trong quản lý, giám sát; thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, hiệu quả; tham mưu kịp thời lĩnh vực phân công phụ trách, công tác quản trị Công ty; đảm bảo Công ty hoạt động theo đúng định hướng chiến lược phát triển Công ty.

- Ông Hoàng Tuấn Anh – Thành viên Hội đồng quản trị

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, ông Hoàng Tuấn Anh đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao; sát sao trong quản lý, giám sát; thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, hiệu quả; đưa ra những giải pháp, hỗ trợ Công ty nghiên cứu cơ hội hợp tác, đầu tư, đặc biệt trong lĩnh vực xây dựng, bất động sản...

- Ông Vũ Thế Anh – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, ông Vũ Thế Anh đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao; sát sao trong quản lý, giám sát;



thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, hiệu quả; đưa ra những giải pháp hỗ trợ Công ty nghiên cứu cơ hội hợp tác đầu tư kinh doanh và đại lý các sản phẩm, dịch vụ ngoài ngành...

II. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023.

Năm 2023, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch Doanh thu 696 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế 5,51 tỷ đồng. Để hoàn thành kế hoạch trên, Hội đồng quản trị có phương hướng nhiệm vụ sau:

- Tiếp tục tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, rà soát và kiện toàn cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

- Đảm bảo cơ cấu quản trị hiệu quả, minh bạch; thường xuyên cập nhật, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định phục vụ cho công tác quản lý, điều hành Công ty;

- Tiếp tục tập trung vào lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty là kinh doanh xe ô tô Mitsubishi. Phân đấu tăng trưởng mạnh công tác kinh doanh đại lý bán xe ô tô; Tăng cường marketing, quảng bá thương hiệu Mitsubishi tại Miền Trung, tận dụng linh hoạt các chính sách hỗ trợ của Hãng để tăng doanh số bán hàng; tăng cường năng lực cạnh tranh, giữ vững và phát triển thị phần của Công ty tại Đà Nẵng và Huế, tăng thêm điểm bán hàng tại Đà Nẵng để tăng doanh thu, lợi nhuận của lĩnh vực kinh doanh cốt lõi Công ty hiện nay.

- Tiếp tục nghiên cứu thiết lập mới đại lý kinh doanh ô tô Mitsubishi tại Thành phố Đông Hà tỉnh Quảng Trị.

- Tiếp tục đẩy mạnh kinh doanh, dịch vụ cho thuê hệ thống kho bãi và cơ sở vật chất, cần tăng cường công tác chăm sóc khách hàng truyền thống, nghiên cứu triển khai thêm một số dịch vụ tại kho bãi phục vụ cho các đơn vị thuê kho: bốc xếp, vận chuyển...; Hoàn thành đầu tư nâng cấp kho Thọ Quang, duy trì và đẩy mạnh công tác cho thuê kho hàng, nhà xưởng của Công ty nhằm đảm bảo chỉ tiêu lợi nhuận chung trong năm kế hoạch.

- Hoàn thiện công tác đầu tư nâng cấp sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất của Công ty, đảm bảo tuân thủ các quy định về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, đấu thầu và các quy định khác liên quan theo quy định; sớm đưa tài sản vào sử dụng, khai thác hiệu quả.

- Quyết liệt xử lý, thu hồi công nợ; Đánh giá và xây dựng phương án giải quyết hàng tồn kho giảm rủi ro tài chính đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật; Quản lý tốt công tác tài chính, cân đối nguồn vốn đảm bảo đáp ứng công tác kinh doanh và đầu tư xây dựng trên cơ sở an toàn vốn, ổn định kinh doanh. Trong bán hàng không để phát sinh nợ khó đòi, nợ quá hạn, hàng hóa tồn đọng. Các quy định về xuất nhập khẩu, bán hàng đã đề ra phải được chấp hành nghiêm túc, cần có chế tài cụ thể để giám sát, xử lý nhằm tránh vi phạm; giải phóng hàng tồn kho

chậm luân chuyển trên cơ sở cân đối hiệu quả sản xuất kinh doanh nhằm thu hồi vốn để bổ sung cho hoạt động kinh doanh mới, tiết kiệm chi phí vốn cho Công ty.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát toàn Công ty trên cơ sở kế hoạch, tiến độ thực hiện theo từng tháng/quý/năm và nhiệm vụ đã được ĐHCĐ/HĐQT Công ty thông qua.

- Chú trọng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao để nâng cao kỹ năng lãnh đạo, quản trị, nghiệp vụ chuyên môn đối với cán bộ nhân viên Công ty nhằm đáp ứng nhu cầu công việc ngày một cao hơn., có chính sách thu hút đội ngũ cán bộ trẻ, nhiệt huyết có năng lực đáp ứng yêu cầu công việc bán hàng và chăm sóc khách hàng tại các trung tâm kinh doanh ô tô Mitsubishi của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Phan Trung Nghĩa



Đà Nẵng, ngày 17 tháng 3 năm 2023

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022
VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023**

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng

Năm 2022, nền kinh tế trong nước và thế giới đang có sự phục hồi rõ rệt sau ảnh hưởng từ đại dịch Covid-19, tuy nhiên vẫn còn gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của thời tiết, thiên tai diễn biến bất thường. Trước những khó khăn và biến động trên, Hội đồng quản trị tích cực chỉ đạo, đôn đốc, hỗ trợ Ban điều hành tìm kiếm công việc, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2022 đã được ĐHCĐ giao phó.

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022

1. Tình hình thị trường xe ô tô tại Việt Nam

Sau hai năm ảnh hưởng bởi COVID-19, thị trường ô tô Việt Nam đã hồi phục mạnh mẽ. Bên cạnh việc kích cầu từ các hãng xe, chính sách giảm 50% lệ phí trước bạ đối với ô tô sản xuất/lắp ráp trong nước của Chính phủ trong nửa đầu năm 2022 đã mang lại kết quả vượt bậc. So với cùng kỳ năm 2021 theo số liệu từ Hiệp hội Các nhà sản xuất ô tô Việt Nam (VAMA), doanh số tăng đến 42%.

Bên cạnh đó, sự xuất hiện của hơn 50 mẫu xe mới, nâng cấp của những dòng xe đã bán cũng góp phần chung cho sự tăng trưởng của toàn thị trường.

2. Kết quả kinh doanh năm 2022

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	
				Giá trị	%/KH
1	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	665,97	669,40	101%
2	Lợi nhuận trước thuế	Nt	5,00	5,10	102%
3	Lợi nhuận sau thuế	Nt	4,00	4,07	102%

(Theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022)

II. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023.

1. Dự báo thị trường kinh doanh xe ô tô năm 2023

Theo đánh giá chung, dù thị trường ô tô năm 2022 có sự bứt phá kỷ lục về doanh số bán hàng (lần đầu đạt mốc 500.000 xe) nhưng những tháng khó khăn cuối năm ngoái và được dự báo còn kéo dài ít nhất đến giữa năm 2023 khiến sức mua của thị trường sẽ khó tiếp tục bùng nổ vì các lý do chính như sau:

- + Nền kinh tế chung tại Việt Nam chưa khởi sắc, đặc biệt là thị trường tài chính và bất động sản đang có dấu hiệu chững lại.

- + Lượng xe nhập khẩu giảm: Theo Hiệp hội các nhà sản xuất ô tô Việt Nam (VAMA), sự tăng trưởng 2 năm liên tiếp ở mảng xe nhập khẩu đã giúp tỉ lệ giữa xe nhập khẩu và xe lắp ráp trong nước đã gần ngang bằng nhau khi chiếm lần lượt là 44% (178.148 xe) và 56% (226.487 xe). Các mẫu xe nhập khẩu bán chạy với số lượng lớn như Ford Ranger, Toyota Veloz Cross, Hyundai Creta... giờ đã chuyển sang hình thức lắp ráp trong nước.

Đối với thị trường xe ô tô Mitsubishi tại Miền Trung:

- + Hãng MMV không có sản phẩm mới ra mắt trong năm 2023 (đối thủ cạnh tranh như Kia, Hyundai, Toyota... liên tục ra nhiều sản phẩm).

- + Chính sách bán hàng và sau bán hàng của hãng MMV dành cho đại lý không thay đổi so với năm 2022.

- + Các chính sách khuyến mãi như hỗ trợ 50% lệ phí trước bạ cũng bị cắt giảm

- + Lãi suất ngân hàng tăng cao và có nhiều biến động, đặc biệt các ngân hàng còn siết chặt đối với các đối tượng khách hàng mua xe.

- + Do thị trường du lịch tại Đà Nẵng, Huế đang gặp khó khăn nên lượng khách hàng tiềm năng mua xe để chạy dịch vụ sụt giảm.

2. Định hướng xây dựng kế hoạch năm 2023

Bám sát định hướng của Chính phủ về mức tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam năm 2023. HĐQT dự kiến xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2023 trên các tiêu chí chính như sau:

- Kết quả SXKD năm 2022, đánh giá lại các ngành hàng kinh doanh chủ lực của Công ty và tổng hợp lại các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh ô tô Mitsubishi tại thị trường Miền Trung.

- Chính sách của hãng sản xuất ô tô Mitsubishi và chính sách của nhà nước đối với thị trường Việt Nam.

- Việc khai thác kinh doanh mở rộng các cơ sở vật chất sẵn có của Công ty, việc giải quyết hàng hóa tồn kho chậm luân chuyển.

- Công tác nghiên cứu đầu tư Dự án kinh doanh ô tô Mitsubishi tại tỉnh Quảng Trị và nghiên cứu đầu tư dự án nhà ở xã hội tại 495 Nguyễn Lương Bằng, phường Hoà Hiệp Nam, Quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Mục tiêu lợi nhuận: Lợi nhuận trước thuế năm 2023 tăng tối thiểu 5% so với năm 2022.

- Mục tiêu thị phần bán xe và lượt xe vào xưởng: Theo MMV tổng dung lượng thị trường tham gia 5.800 xe trong đó thị trường Đà Nẵng (gồm hai đại lý Daesco và Savico) chiếm 19,8% tương đương 1.148 xe. Năm 2023, Daesco đặt mục tiêu 50% tương đương 579 xe và 6.509 lượt xe vào xưởng, doanh thu bán xe 327,4 tỷ và lợi nhuận 2,94 tỷ; doanh thu dịch vụ 17,3 tỷ và lợi nhuận 1,1 tỷ. Tại thị trường Huế, MMV dự kiến tham gia thị trường 3.077 xe, mục tiêu Daesco Huế chiếm 18,8 % tương đương 579 xe và 5.540 lượt xe vào xưởng, doanh thu bán xe 327,03 tỷ và lợi nhuận 2,81 tỷ.

- Mục tiêu về doanh thu cho thuê bất động sản và bán hàng tồn kho: Luôn duy trì tỷ lệ 95% lấp đầy khách hàng tại Kho Thọ Quang, văn phòng 53 Trần Phú, 495 Nguyễn Lương Bằng và bán hết thiết bị bồn trộn bê tông tồn kho còn lại; Doanh thu đặt ra là 6,86 tỷ đồng và lợi nhuận 1,85 tỷ.

3. Đề xuất cụ thể về kế hoạch năm 2023

Căn cứ vào các định hướng kế hoạch kinh doanh năm 2023, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ các chỉ tiêu chính kế hoạch kinh doanh năm 2023 như sau:

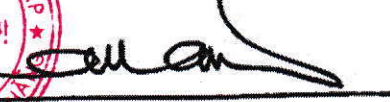
STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023
1	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	696,00
2	Lợi nhuận trước thuế	Nt	5,51
3	Lợi nhuận sau thuế	Nt	4,41
4	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	10


Trên đây là báo cáo kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Phan Trung Nghĩa



Đà Nẵng, ngày 17 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát (BKS) được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng (Công ty), Quy chế hoạt động của BKS và các quy định của pháp luật, BKS báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng, kế hoạch hoạt động năm 2023 như sau:

I. Tổ chức bộ máy và hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022

1. Thành phần, cơ cấu và thù lao của Ban kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Thù lao năm 2022 (đồng)	Ghi chú
1	Lý Thị Lệ Ninh	Trưởng ban	Bắt đầu từ 23/4/2021	36.000.000	
2	Phan Thị Hương	Thành viên	Bắt đầu từ 23/4/2021	22.133.333	Tăng thù lao từ 1.500.000 đồng/tháng lên 2.000.000
3	Trần Thị Quyên	Thành viên	Bắt đầu từ 23/4/2021	22.133.333	đồng/tháng từ ngày 22/4/2022

2. Tổng kết các hoạt động của BKS

- Giám sát Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong công tác quản lý, điều hành Công ty, thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT;
- Tham dự các cuộc họp của HĐQT và kiến nghị các vấn đề về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, quản trị rủi ro của Công ty;
- Kiểm tra công tác kế toán và lập Báo cáo tài chính;
- Thẩm định báo cáo tài chính quý, năm 2022;
- Giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin;
- Tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định để tổng kết hoạt động kiểm soát làm căn cứ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;

g. Thực hiện các công việc khác theo chức năng nhiệm vụ của BKS.

II. Kết quả giám sát của Ban kiểm soát

1. Tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ

a. Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của Nghị quyết ĐHĐCĐ, cụ thể:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022		TH/KH (%)
			KH	TH	
1	Doanh thu, thu nhập	Tỷ đồng	665,97	669,40	101%
2	Lợi nhuận trước thuế	-nt-	5,00	5,10	102%
3	Lợi nhuận sau thuế	-nt-	4,00	4,07	102%
4	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%/năm	8,00		0%

b. Thực hiện chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ;

c. Thực hiện lựa chọn và ký kết hợp đồng với đơn vị kiểm toán thuộc danh sách các đơn vị kiểm toán đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua.

2. Báo cáo tài chính

a. BKS đã thực hiện xem xét BCTC các quý và cả năm 2022 trên cơ sở báo cáo kết quả của kiểm toán độc lập và đồng ý với ý kiến kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 được lập và trình bày trung thực, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

b. Năm 2022, Công ty áp dụng ổn định các chính sách và nguyên tắc xác định các ước tính kế toán từ kỳ kế toán năm trước. Doanh thu năm 2022 tăng 67%, lợi nhuận tăng 897% dẫn đến khoản mục lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tăng 350% so với năm trước. Không phát hiện các gian lận trên báo cáo tài chính.

c. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2022

- Bảng cân đối kế toán

Đvt: đồng

Stt	CHỈ TIÊU	31/12/2021	31/12/2022	Tăng (+)/ giảm (-) (%)
I.	Tài sản			
1.	Tiền và các khoản tương đương tiền	3.731.086.113	3.331.980.304	-11%

Stt	CHỈ TIÊU	31/12/2021	31/12/2022	Tăng (+)/ giảm (-) (%)
2.	Các khoản phải thu ngắn hạn	19.826.465.191	20.990.225.457	6%
3.	Hàng tồn kho	46.702.762.869	55.710.910.717	19%
4.	Tài sản ngắn hạn khác	1.958.496.856	2.352.073.776	20%
5.	Tài sản cố định	38.289.093.682	49.540.625.277	29%
6.	Tài sản dở dang dài hạn	13.862.321.694	0	-100%
7.	Tài sản dài hạn khác	2.268.268.478	2.213.773.025	-2%
	Tổng tài sản	126.638.494.883	134.139.588.556	6%
II.	Nợ phải trả			
1.	Nợ ngắn hạn	62.783.915.198	67.371.512.092	7%
2.	Nợ dài hạn	14.298.027.484	13.131.905.144	-8%
	Tổng nợ phải trả	77.081.942.682	80.503.417.236	4%
III.	Vốn chủ sở hữu			
1.	Vốn góp của chủ sở hữu	42.000.000.000	42.000.000.000	0%
2.	Thặng dư vốn cổ phần	2.254.450.000	2.254.450.000	0%
3.	Quỹ đầu tư phát triển	4.135.393.520	4.135.393.520	0%
4.	Lợi nhuận chưa phân phối	1.166.708.681	5.246.327.800	350%
	Tổng vốn chủ sở hữu	49.556.552.201	53.636.171.320	8%

- Kết quả kinh doanh

Dvt: đồng

Stt	CHỈ TIÊU	Năm 2021	Năm 2022	Tăng (+)/ giảm (-) (%)
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	394.705.684.510	658.554.568.448	67%
2.	Giá vốn hàng bán	370.949.818.272	620.581.423.168	67%
3.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	23.755.866.238	37.973.145.280	60%
4.	Doanh thu hoạt động tài chính	4.625.624	5.814.272	26%



Stt	CHỈ TIÊU	Năm 2021	Năm 2022	Tăng (+)/ giảm (-) (%)
5.	Chi phí tài chính	3.559.431.070	5.377.798.822	51%
6.	Chi phí bán hàng	30.155.027.998	34.561.293.518	15%
7.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.612.162.921	3.781.475.055	45%
8.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-12.566.130.127	-5.741.607.843	-54%
9.	Thu nhập khác	13.085.618.346	10.845.207.313	-17%
10.	Chi phí khác	7.946.229	2.325.571	-71%
11.	Lợi nhuận khác	13.077.672.117	10.842.881.742	-17%
12.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	511.541.990	5.101.273.899	897%
13.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	102.308.398	1.021.654.780	899%
14.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	409.233.592	4.079.619.119	897%
15.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	97	971	901%

- Kết quả kinh doanh theo từng hoạt động

Đvt: nghìn đồng

Stt	Chỉ tiêu	Hoạt động bán hàng (*)	Hoạt động DV sửa chữa	Hoạt động DV cho thuê tài sản	Tổng cộng
1	Doanh thu, thu nhập	636.148	26.496	6.758	669.402
2	Giá vốn	593.173	23.393	4.015	620.581
3	Lợi nhuận gộp	42.975	3.103	2.743	48.821
4	LN gộp/DT (%)	7%	12%	41%	7%
5	Chi phí tài chính	3.993	846	539	5.378
6	Chi phí bán hàng	34.408	153	0	34.561
7	Chi phí QLDN (**)	3.594	150	38	3.781
8	LN trước thuế	980	1.955	2.166	5.101

(*): Lợi nhuận của hoạt động bán hàng đã bao gồm khoản lỗ 1,2 tỷ đồng từ việc Công ty bán máy khoan cọc nhồi Hitachi KH 125 nhập khẩu từ năm 2008 đã trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho từ các năm trước là 1,6 tỷ đồng, doanh thu 1 tỷ đồng, giá vốn 3,8 tỷ đồng.

(**): Được phân bổ theo tiêu chí doanh thu từng loại hình hoạt động

- Các hệ số đánh giá hiệu quả hoạt động

Stt	CHỈ TIÊU	Đvt	Năm 2022	Năm 2021
1	ROA	%	3,13	0,30
2	ROE	%	7,61	0,80
3	ROS	%	0,62	0,10

Stt	CHỈ TIÊU	Đvt	Năm 2022	Năm 2021
3	Khả năng thanh toán ngắn hạn	lần	1,22	1,20
4	Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,40	0,40
5	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	1,50	1,60

Các hệ số đánh giá hiệu quả hoạt động có xu hướng tăng trưởng tốt hơn so với năm trước.

d. Các câu hỏi và yêu cầu của BKS trong quá trình xem xét báo cáo tài chính đã được ban điều hành và kiểm toán độc lập làm rõ, phản hồi thỏa đáng.

e. Trên cơ sở đó, Ban kiểm soát kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán do Ban Giám đốc báo cáo.

3. Dịch vụ kiểm toán độc lập

Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo hợp đồng kiểm toán đã ký kết với Công ty, đáp ứng kỳ vọng của BKS với các tiêu chí chủ yếu như:

- Đảm bảo độ tin cậy và chất lượng trung thực của báo cáo tài chính;
- Tuân thủ thời hạn kiểm toán theo quy định;
- Tuân thủ các quy định về nghề nghiệp, đảm bảo tính độc lập, khách quan khi đưa ra các ý kiến kiểm toán.

4. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác của Công ty

a. Giám sát việc thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị trong công tác quản trị.

- Trong năm 2022, HĐQT đã họp 3 phiên theo định kỳ 1 lần/quý và 6 lần lấy ý kiến bằng văn bản để chỉ đạo toàn diện các mặt hoạt động của Công ty, xem xét tình hình sản xuất kinh doanh, các dự án đầu tư. Ngoài ra HĐQT còn tổ chức các cuộc họp ngắn để trao đổi chuyên sâu các công việc chuyên môn hay định hướng chiến lược và chỉ đạo Ban điều hành triển khai, thực hiện. Tại các cuộc họp, BKS đã đưa ra các kiến nghị nhằm nâng cao năng lực quản trị cũng như giải pháp phòng ngừa các rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động tại Công ty

- Hội đồng quản trị ban hành tổng số 19 Nghị quyết, Quyết định để triển khai thực hiện theo đúng trình tự, thẩm quyền quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

1609
 TY
 HANG
 KIỂM TOÁN
 HANG
 NG

- HĐQT đã chú trọng việc nâng cao năng lực quản trị Công ty, đã mời nhiều đơn vị tư vấn để đánh giá tình hình quản trị Công ty, qua đó xây dựng lộ trình để phù hợp với thông lệ quản trị công ty tốt.

- Các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp và làm việc với tinh thần trách nhiệm cao. Trong năm 2022, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò giám sát, chỉ đạo, cũng như định hướng chiến lược và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Ban Giám đốc thực hiện công tác điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

- Báo cáo của Hội đồng Quản trị đã phản ánh đầy đủ, trung thực công tác quản lý, điều hành và kết quả hoạt động của Công ty.

b. Giám sát việc thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của Giám đốc quy định tại Điều 35 Điều lệ Công ty và Pháp luật có liên quan trong công tác điều hành

- Giám đốc nghiêm túc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của HĐQT và ĐHĐCĐ.

- Giám đốc điều hành hoạt động SXKD của Công ty một cách linh hoạt, chủ động và đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu SXKD năm 2022.

5. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và cổ đông

- Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc dựa trên nguyên tắc minh bạch, rõ ràng, tuân thủ các quy định Pháp luật, quy định Công ty nhằm đảm bảo lợi ích của Công ty và cổ đông.

- Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát trong việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát. Cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu liên quan, mời tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và thực hiện các khuyến nghị của Ban Kiểm soát để kịp thời xử lý những vấn đề tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, đảm bảo tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định hiện hành của cơ quan quản lý Nhà nước.

- Ban Kiểm soát đã thực hiện hiện đầy đủ nghĩa vụ báo cáo với cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

III. Kiến nghị của Ban kiểm soát

1. Tiếp tục nâng cao công tác quản trị đặc biệt là công tác quản trị rủi ro.

2. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu đa dạng hóa mặt hàng kinh doanh, dịch vụ để tăng tính linh hoạt và phát triển bền vững trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Nghiêm túc thực hiện công tác tiết kiệm, tiết giảm chi phí, tối ưu hóa công suất sử dụng tài sản, máy móc thiết bị, năng lượng để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nhất là hoạt động bán hàng, hoạt động dịch vụ sửa chữa

IV. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023

1. Kiểm tra/Giám sát việc thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT, Giám đốc trong quản trị và điều hành theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty.

2. Kiểm tra/Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023, các Nghị quyết, Quyết định, chỉ thị của HĐQT, các Quyết định, văn bản của Giám đốc.

3. Kiểm tra/Giám sát tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn.

4. Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD quý, năm 2023, tình hình triển khai các dự án đầu tư.

5. Thẩm định các báo cáo tài chính quý, năm 2023 của Công ty và các báo cáo của Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ.

6. Lập báo cáo trình ĐHĐCĐ, thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022; kế hoạch hoạt động năm 2023 và Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán của Công ty, Ban kiểm soát kính trình Đại hội thông qua.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, Ban GD;
- Lưu: VT, BKS



Lý Thị Lệ Ninh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY - THIẾT BỊ DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

(đã được kiểm toán)



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0400101669 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 28 tháng 12 năm 2005, đăng ký thay đổi lần thứ bảy ngày 05 tháng 05 năm 2016.

Trụ sở chính của Công ty được đặt tại: 53 Trần Phú, Phường Hải Châu I, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong kỳ và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Phan Trung Nghĩa	Chủ tịch	
Ông Đàm Ngọc Bảo	Ủy viên	
Ông Nguyễn Thơi	Ủy viên	
Ông Hoàng Tuấn Anh	Ủy viên	
Ông Vũ Thế Anh	Ủy viên	(Bỏ nhiệm ngày 28/04/2022)
Ông Trần Đình Dũng	Ủy viên	(Miễn nhiệm ngày 28/04/2022)

Các thành viên của Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong kỳ và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Đàm Ngọc Bảo	Giám đốc
Ông Trần Hữu Thành	Phó Giám đốc

Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:

Bà Lý Thị Lệ Ninh	Trưởng ban
Bà Phan Thị Hương	Thành viên
Bà Trần Thị Quyên	Thành viên

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính cho Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY - THIẾT BỊ DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG

53 Trần Phú, Phường Hải Châu I, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;
- Lập các Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các số kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Cam kết khác

Ban Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của luật chứng khoán và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.



Đàm Ngọc Bảo
Giám đốc

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 03 năm 2023

Số: 100323.024/BCTC.KT2

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng được lập ngày 10 tháng 03 năm 2023, từ trang 06 đến trang 35, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



Vũ Xuân Biên

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 0743-2023-002-1

Hà Nội, ngày 10 tháng 03 năm 2023

Dương Quân Anh

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 1686-2023-002-1



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		82.385.190.254	72.218.811.029
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	3.331.980.304	3.731.086.113
111	1. Tiền		3.331.980.304	3.731.086.113
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		20.990.225.457	19.826.465.191
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	4	18.221.242.651	17.174.037.765
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	5	4.020.574.099	3.067.991.728
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	6	899.408.707	1.735.435.698
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(2.151.000.000)	(2.151.000.000)
140	IV. Hàng tồn kho	8	55.710.910.717	46.702.762.869
141	1. Hàng tồn kho		56.801.746.110	49.264.999.410
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(1.090.835.393)	(2.562.236.541)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		2.352.073.776	1.958.496.856
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	12	4.366.040	100.877.540
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		2.312.801.196	1.857.619.316
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	15	34.906.540	-
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		51.754.398.302	54.419.683.854
220	II. Tài sản cố định		49.540.625.277	38.289.093.682
221	1. Tài sản cố định hữu hình	9	36.886.789.964	25.277.254.605
222	- Nguyên giá		55.448.881.478	40.821.114.902
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(18.562.091.514)	(15.543.860.297)
227	2. Tài sản cố định vô hình	10	12.653.835.313	13.011.839.077
228	- Nguyên giá		14.119.430.364	14.119.430.364
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(1.465.595.051)	(1.107.591.287)
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn	11	-	13.862.321.694
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		-	13.862.321.694
260	VI. Tài sản dài hạn khác		2.213.773.025	2.268.268.478
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	12	2.213.773.025	2.268.268.478
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		134.139.588.556	126.638.494.883

CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY - THIẾT BỊ DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG53 Trần Phú, Phường Hải Châu I, Quận Hải Châu,
Thành phố Đà Nẵng**Báo cáo tài chính**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
			VND	VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		80.503.417.236	77.081.942.682
310	I. Nợ ngắn hạn		67.371.512.092	62.783.915.198
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	13	2.455.374.876	3.387.662.136
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	14	5.046.052.141	3.457.188.916
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15	306.384.826	104.213.347
314	4. Phải trả người lao động		1.312.036.000	-
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	16	98.267.144	70.003.232
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	17	179.039.268	182.875.000
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	18	376.626.406	345.496.196
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	19	57.543.890.000	55.148.749.996
322	9. Quỹ khen thưởng phúc lợi		53.841.431	87.726.375
330	II. Nợ dài hạn		13.131.905.144	14.298.027.484
338	1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	19	13.131.905.144	14.298.027.484
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		53.636.171.320	49.556.552.201
410	I. Vốn chủ sở hữu	20	53.636.171.320	49.556.552.201
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		42.000.000.000	42.000.000.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		42.000.000.000	42.000.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		2.254.450.000	2.254.450.000
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		4.135.393.520	4.135.393.520
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		5.246.327.800	1.166.708.681
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		1.166.708.681	757.475.089
421b	LNST chưa phân phối kỳ này		4.079.619.119	409.233.592
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		134.139.588.556	126.638.494.883

Nguyễn Thị Hoàng Trang
Người lậpNguyễn Thơi
Kế toán trưởngĐàm Ngọc Bảo
Giám đốc

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2022

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2022	Năm 2021
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	22	658.554.568.448	394.705.684.510
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		658.554.568.448	394.705.684.510
11	4. Giá vốn hàng bán	23	620.581.423.168	370.949.818.272
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		37.973.145.280	23.755.866.238
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	24	5.814.272	4.625.624
22	7. Chi phí tài chính	25	5.377.798.822	3.559.431.070
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		5.377.798.822	3.559.431.070
25	8. Chi phí bán hàng	26	34.561.293.518	30.155.027.998
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	27	3.781.475.055	2.612.162.921
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		(5.741.607.843)	(12.566.130.127)
31	11. Thu nhập khác	28	10.845.207.313	13.085.618.346
32	12. Chi phí khác		2.325.571	7.946.229
40	13. Lợi nhuận khác		10.842.881.742	13.077.672.117
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		5.101.273.899	511.541.990
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	29	1.021.654.780	102.308.398
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		4.079.619.119	409.233.592
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	30	971	97

Nguyễn Thị Hoàng Trang
Người lập

Nguyễn Thơi
Kế toán trưởng

Đàm Ngọc Bảo
Giám đốc

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 03 năm 2023

Số: 028/MTBĐN-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

**V/v: Quyết toán thù lao của HĐQT, BKS, TK HĐQT năm 2022
và phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS, TK HĐQT năm 2023**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH 14 ban hành ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng;

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và phương án chi trả năm 2023 như sau:

1. Về việc chi thù lao năm 2022

Hội đồng Quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua quyết toán thù lao năm 2022 cho HĐQT và Ban Kiểm soát kiêm nhiệm như sau:

- Cơ cấu thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát gồm: 05 (năm) Thành viên HĐQT, 03 (ba) Thành viên BKS;

- Thù lao đã chi của Hội đồng quản trị: 204.000.000 đồng.

- Thù lao đã chi của Ban kiểm soát: 80.266.667 đồng.

- Thù lao của Thư ký HĐQT: 18.000.000 đồng

2. Kế hoạch chi thù lao năm 2023

Căn cứ cơ cấu HĐQT và BKS được ĐHCĐ phê chuẩn;

Căn cứ Kế hoạch kinh doanh năm 2023;

Căn cứ yêu cầu về công tác quản trị và giám sát trong năm 2023.

Hội đồng Quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn mức chi thù lao kiêm nhiệm cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát, thư ký Hội đồng quản trị năm 2023:

- Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm: 5.000.000 đồng/người/tháng.

- Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm: 3.000.000 đồng/người/tháng.

- Trưởng Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 3.000.000 đồng/người/tháng.

- Ủy viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 2.000.000 đồng/người/tháng.

- Thư ký HĐQT kiêm nhiệm: 1.500.000 đồng/ người/tháng

Kính trình Đại hội thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, HĐQT.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Trung Nghĩa

Số: 029/MTBĐN-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng

Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng ;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

1. Trích lập các quỹ

Stt	Nội dung	Số tiền (đồng)
I	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	42.000.000.000
II	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên BCTC đã kiểm toán năm 2022 (=2.1 + 2.2)	5.246.327.800
2.1	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm 2021	1.166.708.681
2.2	LNST chưa phân phối năm 2022	4.079.619.119
III	Trích lập các quỹ năm 2022	440.000.000
3.1	Quỹ khen thưởng	200.000.000
3.2	Quỹ phúc lợi	200.000.000
3.3	Quỹ thưởng Ban điều hành	40.000.000
IV	Lợi nhuận năm 2022 còn lại sau khi trích lập các quỹ (=2.2 - III)	3.639.619.119
V	Lợi nhuận lũy kế còn lại sau khi trích lập các quỹ (= II - III)	4.806.327.800

2. Chia cổ tức

Hội đồng quản trị nhận định diễn biến kinh tế Việt Nam năm 2023 còn nhiều yếu tố biến động khó lường, sẽ ảnh hưởng đến kế hoạch đầu tư và mở rộng phạm vi kinh doanh của Công ty, đồng thời với chương trình kế hoạch phát triển một số dự án khả thi cho lợi ích ổn định lâu dài, Công ty cần một số khoản tài chính tức thời để triển khai, do đó Hội đồng quản trị đề xuất toàn bộ Lợi nhuận còn lại tính đến thời điểm 31/12/2022 sau khi trích lập các quỹ tại mục 1 sẽ được giữ lại (không thực hiện chia cổ tức) để phục vụ các hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty trong năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]
Phan Trung Nghĩa

Số: 030/MTBDN - BKS

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán
báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng

Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện Kiểm toán Báo cáo Tài chính cho năm tài chính 2023 của Công ty cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng (“Công ty”) theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty như sau:

I. Tiêu chí và danh sách các Công ty kiểm toán độc lập lựa chọn

1. Tiêu chí lựa chọn

1.1. Là đơn vị kiểm toán độc lập nằm trong Danh sách được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước hoặc Cơ quan Quản lý nhà nước liên quan chấp thuận và cho phép thực hiện kiểm toán tài chính cho Công ty;

1.2. Là đơn vị kiểm toán có uy tín, có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Danh sách các Công ty Kiểm toán độc lập gồm:

2.1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

2.2. Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C tại Hà Nội

2.3. Công ty TNHH PKF Việt Nam

II. Đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua:

1. Phê duyệt Danh sách công ty kiểm toán độc lập nêu trên;

2. Giao cho Hội đồng quản trị thay mặt Công ty quyết định lựa chọn một trong ba Công ty Kiểm toán độc lập nêu trên để kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2023 của

Công ty, bãi miễn Kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát Công ty.

3. Trường hợp các Công ty Kiểm toán nêu trên gặp sự cố bất khả kháng dẫn đến không thực hiện được công tác kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty (vẫn hoạt động nhưng không còn đủ điều kiện về mặt pháp lý hoặc hành chính, nhân sự... để kiểm toán, giải thể, bị rút giấy phép hoạt động, v.v...):

Nhằm đảm bảo hoạt động kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty vẫn được thực hiện, không bị gián đoạn, đồng thời Công ty vẫn tuân thủ hướng dẫn của UBCKNN tại Công văn số 913/UBCK-GSĐC ngày 23/02/2022 (về việc hạn chế ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các nội dung của ĐHĐCĐ theo quy định tại khoản 2 Điều 138 Luật Doanh nghiệp 2020, trong đó có nội dung lựa chọn Công ty Kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty), Đại hội đồng Cổ đông phê chuẩn các nội dung sau:

3.1. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập khác trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát Công ty để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2023 của Công ty theo quy định Pháp luật và sau khi được UBCKNN hoặc CQQLNN khác có thẩm quyền chấp thuận.

3.2. Công ty kiểm toán được lựa chọn đáp ứng các Tiêu chí ở mục I Tờ trình này.

3.3. Hội đồng quản trị sẽ báo cáo Đại hội đồng cổ đông phiên họp gần nhất về việc thực hiện nội dung ủy quyền nêu trên (nếu có).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, BKS

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Lý Thị Lệ Ninh

Số: 031/MTBĐN-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc thay đổi địa điểm trụ sở chính Văn phòng Công ty

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng;

Với mong muốn mang lại lợi ích cao nhất trong hoạt động kinh doanh của Công ty, trong năm 2022 Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện sắp xếp lại việc sử dụng các cơ sở nhà đất Công ty đang quản lý. Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng kính trình Đại hội đồng cổ đông việc thông qua việc thay đổi địa điểm trụ sở chính của Công ty như sau:

1. Thông qua việc thay đổi địa điểm trụ sở chính của Công ty:

- Địa chỉ trụ sở hiện tại: 53 Trần Phú, Phường Hải Châu 1, Quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Địa chỉ trụ sở mới: 51 Phan Đăng Lưu, Phường Hoà Cường Nam, Quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

2. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty:

- Điều cũ: Mục 3 Điều 2 “ Địa chỉ trụ sở chính : Số 53 Trần Phú, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng”.

- Thay đổi: Mục 3 Điều 2 “Địa chỉ trụ sở chính : Số 51 Phan Đăng Lưu, phường Hoà Cường Nam, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng”.

3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc cần thiết để thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

- Thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của Pháp luật.

- Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các thủ tục có liên quan khác với các cơ quan chức năng sau khi hoàn tất việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính;

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua chủ trương nghiên cứu đầu tư dự án Trung tâm kinh doanh xe ô tô Mitsubishi tại tỉnh Quảng trị và dự án nhà ở xã hội tại Thành phố Đà Nẵng

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng;

Để nắm bắt cơ hội đầu tư phát triển lĩnh vực kinh doanh xe ô tô Mitsubishi tại tỉnh Quảng Trị và lĩnh vực bất động sản (chung cư, đất ở, thương mại dịch vụ...) tại thành phố Đà Nẵng. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua chủ trương nghiên cứu đầu tư dự án Trung tâm kinh doanh xe ô tô Mitsubishi tại tỉnh Quảng Trị.
2. Thông qua chủ trương nghiên cứu đầu tư dự án nhà ở xã hội tại 495 Nguyễn Lương Bằng, Phường Hoà Hiệp Nam, Quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo và/hoặc trình việc thực hiện các nội dung nêu trên tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất theo thẩm quyền quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH

Phan Trung Nghĩa



PHIẾU BIỂU QUYẾT

**TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY - THIẾT BỊ DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG**

I. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

- Tên cổ đông/đại diện:.....
- Mã cổ đông:
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:.....cổ phần;

II. NỘI DUNG BIỂU QUYẾT

Đề nghị Quý cổ đông cho ý kiến biểu quyết bằng cách đánh dấu (X) vào ô vuông tương ứng:

- Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT
Tán thành Không tán thành Không có ý kiến
- Báo cáo kết quả SXKD 2022 và Kế hoạch SXKD năm 2023
Tán thành Không tán thành Không có ý kiến
- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022
Tán thành Không tán thành Không có ý kiến
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022
Tán thành Không tán thành Không có ý kiến
- Thông qua Tờ trình quyết toán thù lao của HĐQT, BKS, TK HĐQT năm 2022 và phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS, TK HĐQT năm 2023
Tán thành Không tán thành Không có ý kiến
- Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2022
Tán thành Không tán thành Không có ý kiến
- Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023
Tán thành Không tán thành Không có ý kiến
- Thông qua Tờ trình thay đổi địa điểm trụ sở chính của Công ty
Tán thành Không tán thành Không có ý kiến
- Thông qua Tờ trình chủ trương nghiên cứu đầu tư dự án Trung tâm kinh doanh xe ô tô Mitsubishi tại tỉnh Quảng Trị và dự án nhà ở xã hội tại Thành phố Đà Nẵng
Tán thành Không tán thành Không có ý kiến

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2023
Cổ đông/ Người nhận ủy quyền
(ký, ghi rõ họ tên)

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY - THIẾT BỊ DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng ngày 07/4/2023.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

4. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

5. Thông qua Quyết toán thù lao HĐQT, BKS, TK HĐQT năm 2022 và phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS, TK HĐQT năm 2023 theo nội dung Tờ trình số 028/MTBĐN-HĐQT ngày 17/3/2023

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 029/MTBĐN-HĐQT ngày 17/3/2023

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là ...% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

7. Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty theo nội dung Tờ trình số 030/MTBĐN-HĐQT ngày 17/3/2023

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

8. Thông qua việc thay đổi địa điểm trụ sở chính của Công ty theo nội dung Tờ trình số 031/MTBĐN-HĐQT ngày 17/3/2023

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

9. Thông qua chủ trương nghiên cứu đầu tư dự án Trung tâm kinh doanh xe ô tô Mitsubishi tại tỉnh Quảng trị và dự án nhà ở xã hội tại Thành phố Đà Nẵng theo nội dung Tờ trình số số 032/MTBĐN-HĐQT ngày 17/3/2023

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng giao cho Hội đồng quản trị công ty, Ban kiểm soát, Ban điều hành căn cứ vào các nội dung trên triển khai thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, các cổ đông và cá nhân liên quan căn cứ Nghị quyết thực hiện.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Phan Trung Nghĩa